

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh dại năm 2021 tỉnh Phú Yên

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 03/8/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình quốc gia không chế và tiến tới loại trừ bệnh dại giai đoạn 2017-2021.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT (tại Tờ trình số 330/TTr-SNN ngày 30/11/2020); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng chống bệnh dại năm 2021 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Không chế bệnh dại trên đàn chó, mèo nuôi và trên người nhằm tiến tới loại trừ bệnh dại.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Trên 95% số xã, phường, thị trấn lập được danh sách hộ nuôi chó, mèo.
- Tỷ lệ tiêm phòng vắc xin dại đạt trên 85% tổng đàn chó, mèo tại các xã, phường, thị trấn.
- Trên 70% số huyện không có ca bệnh dại trên chó, mèo trong 02 năm liên tiếp
- Giảm số người tử vong do mắc bệnh dại.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quản lý chó nuôi, mèo nuôi:

- UBND xã, phường, thị trấn (cấp xã) tổ chức quản lý chó, mèo nuôi trên địa bàn, trước đợt tiêm phòng phải rà soát, thống kê, cập nhật thông tin, lập danh sách hộ nuôi chó, mèo từ các thôn, buôn, khu phố để cung cấp cho Trạm Chăn nuôi và Thú y.

- Trưởng thôn trực tiếp quản lý việc nuôi chó, mèo trên địa bàn thôn, trước đợt tiêm phòng phải rà soát, thống kê, cập nhật thông tin và lập danh sách đàn chó, mèo nuôi trên địa bàn báo cáo cho UBND cấp xã.

- Chủ nuôi chó, mèo khai báo việc nuôi chó, mèo với cấp Trưởng thôn hoặc UBND cấp xã, cam kết nuôi nhốt, giữ chó, mèo trong khuôn viên gia đình. Nếu thả rông chó, mèo ra nơi công cộng sẽ bị xử phạt theo quy định.

2. Tiêm phòng vắc xin dại cho đàn chó, mèo:

- Hằng năm triển khai tháng cao điểm tiêm phòng vắc xin dại cho chó, mèo vào tháng 3-4. Sau đó phải tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo bị bỏ sót hoặc mới phát sinh. Đảm bảo mỗi con được tiêm 1 lần trong năm; bảo đảm tỷ lệ tiêm phòng đạt mức như mục tiêu đề ra.

- UBND cấp xã tổ chức đợt tiêm phòng tập trung theo địa bàn từng thôn, buôn, khu phố hoặc cụm dân cư, giao cho nhân viên thú y của xã thực hiện tiêm

phòng với sự hỗ trợ của Trưởng thôn hoặc UBND cấp xã. Xã không có nhân viên thú y thì cán bộ trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện trực tiếp thực hiện tiêm phòng.

- Nhân viên thú y thực hiện tiêm phòng vắc xin đại cho chó, mèo và cấp giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định.

- Chủ nuôi chó, mèo chấp hành tiêm phòng vắc xin đại cho chó, mèo nuôi. Nếu không chấp hành sẽ bị xử phạt vi phạm theo quy định của Chính phủ (*Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 và Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 90/2017/NĐ-CP*) và bị cưỡng chế tiêm phòng.

3. Truyền thông:

a) Nội dung truyền thông:

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, các chính sách của Nhà nước về phòng, chống bệnh dại; quy định về nuôi chó, mèo trách nhiệm của người nuôi và quản lý chó, mèo nuôi.

- Phối hợp liên ngành truyền thông về chiến dịch tiêm phòng cho chó, mèo trong tháng cao điểm tiêm phòng bệnh dại; nuôi chó, mèo phải chấp hành tiêm phòng vắc xin đại cho chó, mèo trên Đài Truyền thanh của xã.

- Tuyên truyền về việc hạn chế nuôi chó, mèo gia đình có nhu cầu nuôi thì chỉ nên nuôi 01 con để giám tổng đàn; nuôi chó, mèo phải đăng ký với địa phương và thực hiện xích hoặc nhốt, đưa chó, mèo ra nơi công cộng phải có rọ mõm và có người dắt.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sự nguy hiểm của bệnh dại và các biện pháp phòng bệnh dại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời.

- Thực hiện truyền thông học đường về phòng, chống bệnh dại.

- Tăng cường vận động cộng đồng cùng tham gia giám sát, phòng chống bệnh dại trên người và động vật.

b) Hình thức truyền thông:

- Cấp phát các mẫu tờ rơi, sách hướng dẫn phòng chống bệnh dại (*nguồn do Trung ương cấp*).

- In ấn tờ rơi, in ấn áp phích, truyền thanh trực tiếp trên hệ thống loa truyền thanh của xã hướng dẫn cộng đồng phòng, chống bệnh dại.

- Chủ động xây dựng các thông điệp truyền thông (*phát sóng trên Đài Truyền hình, Đài Phát thanh của huyện, xã, phường, thị trấn*) truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, truyền thông qua mạng xã hội.

4. Nâng cao năng lực của hệ thống giám sát:

- Giám sát lâm sàng là chủ yếu với sự hỗ trợ, tham gia của cộng đồng dân cư và cấp Trưởng thôn, nhân viên thú y, nhân viên y tế.

- Giám sát chủ động và đánh giá lưu hành vi rút dại.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ thú y, y tế dự phòng để nâng cao kỹ năng điều tra ổ dịch, thu thập thông tin dịch tễ về bệnh dại ở người và động vật.

- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm đối với chó, mèo có dấu hiệu mắc bệnh dại, bệnh nhân được chẩn đoán lâm sàng là nghi mắc bệnh dại.

- Xây dựng khung theo dõi, giám sát và đánh giá tỷ lệ tiêm phòng vắc xin dại cho người nhằm đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Tăng cường giám sát phát hiện ca bệnh dại tại địa phương theo hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm do Bộ Y tế ban hành (chú ý những trường hợp vết cắn nặng và gần dây thần kinh Trung ương).

5. Điều tra và xử lý ổ dịch:

- Điều tra, xử lý ổ dịch bệnh dại trên người và động vật có sự phối hợp của ngành thú y và y tế, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- UBND cấp xã thành lập đội bắt chó, mèo có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh dại và chó, mèo thả rông trong vùng có ổ dịch dại để xử lý.

- Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh dại trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu trình UBND tỉnh đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét hỗ trợ vắc xin từ quỹ dự phòng vắc xin dại, để tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin dại cho chó, mèo.

6. Kiểm soát vận chuyển đàn chó:

Trạm kiểm dịch đầu mối giao thông tăng cường kiểm dịch chó, mèo vận chuyển qua trạm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

7. Nâng cao năng lực chuyên môn trong phòng, chống bệnh dại:

- Chuẩn hóa chương trình tập huấn và tài liệu đào tạo về phòng chống bệnh dại cho hệ thống y tế, thú y.

- Tập huấn quản lý đàn chó, kỹ năng bắt chó, mèo thả rông.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Yên thành giảng viên nguồn cho địa phương.

- Tập huấn kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh dại (ở chó, mèo và ở người), tiêm phòng bệnh dại, quản lý ổ dịch, tiêm phòng vắc xin dại cho chó, mèo và người, xử lý vết cắn và điều trị dự phòng dại cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch bệnh dại, chống dịch khi có dịch xảy ra.

III. KHI CÓ DỊCH XẢY RA

1. Xác định ổ dịch bệnh dại: Là nơi có động vật mắc bệnh dại ở phạm vi thôn, buôn, khu phố.

2. Biện pháp chung:

- Ngành y tế củng cố và tập huấn lại đội cơ động chống dịch.

- Giám sát các trường hợp người nghi bị phơi nhiễm với vi rút dại đến khám và điều trị dự phòng tại các điểm tiêm phòng dại. Thống kê theo dõi đầy đủ các thông tin theo quy định.

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với cơ quan thú y cùng cấp thực hiện điều tra khi xảy ra một trong các tình huống sau:

+ Có nhiều người ở cùng một địa phương bị động vật cắn đến tiêm phòng dại.

+ Có 1 ca nghi bệnh dại trên người được chẩn đoán trên lâm sàng.

+ Có 1 trường hợp tử vong do bệnh dại trên người được chẩn đoán xác định.

- Tiến hành điều tra tại nơi bệnh nhân bị động vật nghi dại cắn trên phạm vi thôn, xã, phường. Xác định nguồn lây truyền bệnh dại và những người bị chó, mèo cắn. Ngành y tế phối hợp với cơ quan thú y xác định xem có còn bệnh dại trên chó, mèo và các động vật khác hay không; nếu có thì phối hợp xử lý ngay ổ dịch dại.

- Các đơn vị y tế thông báo với cơ quan thú y để phối hợp theo dõi, giám sát và phòng chống bệnh dại trên động vật theo quy định hiện hành của ngành thú y.

- Báo cáo tình hình dịch lên tuyến trên theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Thông tin giáo dục truyền thông về nguy cơ dịch, các biện pháp phòng chống bệnh dại lây nhiễm sang người đến từng hộ gia đình.

- Thiết lập đường dây điện thoại nóng để trả lời, hướng dẫn nhân dân.

3. Các biện pháp giám sát và xử lý với bệnh nhân và người tiếp xúc:

a) Đối với bệnh nhân:

- Những người bị chó, mèo mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh dại cắn, cào, liếm hoặc đã tiếp xúc với chó, mèo mắc bệnh phải được xử lý vết thương ngay; đến ngay các điểm tiêm phòng dại để được khám, tư vấn và điều trị dự phòng; tuyệt đối không được điều trị bằng thuốc nam. Thực hiện chẩn đoán, điều trị và các biện pháp phòng lây nhiễm bệnh dại theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Điều trị dự phòng bệnh dại đối với những người tiếp xúc có vết thương hở hoặc niêm mạc bị phơi nhiễm với nước bọt của bệnh nhân.

- Cách ly, điều trị người bệnh tại bệnh viện với sự chăm sóc đặc biệt về y tế.

b) Đối với người tiếp xúc:

- Tránh tiếp xúc với các chất tiết của bệnh nhân trong suốt thời gian mắc bệnh.

- Những người chăm sóc, phục vụ trực tiếp người bệnh nên dùng găng tay, mặc áo choàng, đeo khẩu trang.

- Tại gia đình, nơi tạm trú hoặc khu vực ổ dịch cần thực hiện triệt để việc khử trùng; sát trùng tẩy uế đối với nước bọt và các đồ vật bị nhiễm chất tiết của người bệnh bằng các hóa chất diệt khuẩn thông thường.

- Người có tiếp xúc với nguồn lây nhiễm trong khu dịch, thực hiện tốt phòng hộ cá nhân hàng ngày và rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

4. Xử lý khu vực ổ dịch:

a) Đối với động vật bị bệnh:

- Tổ chức giám sát phát hiện sớm và xử lý ổ dịch kịp thời theo đúng quy định.

- Diệt ngay chó, mèo và động vật lên cơn dại hoặc nghi mắc bệnh dại trong khu vực ổ dịch. Thực hiện tiêu hủy động vật bị mắc bệnh hoặc chết vì bệnh dại, vệ sinh, khử trùng tiêu độc vùng có dịch.

b) Xử lý môi trường:

- Tất cả chó, mèo trong vùng dịch phải được nhốt; cách ly, theo dõi những con vật nghi mắc bệnh, nhiễm bệnh, nghi nhiễm bệnh dại theo quy định. Những con khỏe mạnh trong ổ dịch và các thôn tiếp giáp phải được tiêm vắc xin phòng bệnh dại.

- Phun hoá chất khử trùng trong phạm vi ổ dịch, phòng khám bệnh, nơi điều trị bệnh nhân và nơi quản lý người tiếp xúc... bằng các hóa chất diệt khuẩn thông thường hoặc dung dịch Cloramin B với nồng độ 2-5%. Thực hiện càng sớm càng tốt, phun 2-3 lần cách nhau 2-3 ngày.

c) Khử khuẩn đối với các phương tiện vận chuyển:

- Vận chuyển bệnh nhân phải đảm bảo an toàn cho người vận chuyển (lái xe, nhân viên y tế, người nhà...). Nhân viên vận chuyển người bệnh và động vật bị bệnh phải được trang bị phòng hộ như khẩu trang, áo choàng dùng một lần, mặt nạ hoặc kính che mắt, găng tay, mũ.

- Không vận chuyển, đưa chó, mèo ra, vào vùng có dịch.

d) Xử lý người bệnh tử vong:

- Đảm bảo nguyên tắc an toàn cho nhân viên y tế, người nhà và cộng đồng.

- Người bệnh đại tử vong phải được khâm liệm tại chỗ theo quy định phòng chống dịch đối với các bệnh truyền nhiễm gây dịch nguy hiểm, phải khử khuẩn bằng hoá chất Cloramin B 5%.

- Chuyển người bệnh tử vong đến nơi chôn cất hay hoá táng bằng xe riêng và đảm bảo đúng quy định phòng lây nhiễm. Trong khoảng thời gian 24 giờ sau khi tử vong phải được chôn cất hoặc hoá táng.

5. Tuyên truyền giáo dục cộng đồng:

- Tăng cường tuyên truyền cho người dân về đặc điểm của bệnh đại, cách nhận biết, khai báo bệnh, cách phòng chống dịch cho bản thân, cho gia đình và cộng đồng. Nội dung tuyên truyền giáo dục nên ngắn gọn, tập trung vào những điểm cần ghi nhớ và cần làm cho từng loại đối tượng, tránh gây hoang mang cho nhân dân.

- Tại các địa phương, thiết lập đường dây nóng để giải đáp và hướng dẫn kịp thời cho nhân dân.

6. Thực hiện chế độ báo cáo, thông báo dịch bệnh: Thực hiện theo quy định của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 26/11/2007 và hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm ban hành kèm theo Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế.

IV. NGUỒN KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách tỉnh: Kinh phí quản lý đàn chó, mèo và kiểm tra/thanh tra chính sách và pháp luật.

2. Ngân sách huyện: Hỗ trợ cho cán bộ thú y xã tổng hợp số liệu, giám sát, điều tra, xử lý ổ dịch.

3. Ngân sách xã: Hỗ trợ công cho cấp Trưởng thôn thông kê, theo dõi, báo cáo đàn chó, mèo tại thôn.

4. Kinh phí do tổ chức cá nhân đảm bảo:

- Chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi phải đảm bảo chi trả tiền mua vắc xin và tiền công tiêm phòng đại chó, mèo.

- Người bị chó, mèo cắn phải bảo đảm chi trả cho điều trị y tế dự phòng.

5. Khái toán kinh phí: **147.000.000 đồng**, trong đó:

a) Kinh phí của tỉnh: 7.000.000 đồng (Kinh phí kiểm tra/thanh tra chính sách và pháp luật trong công tác phòng, chống bệnh dại).

b) Kinh phí của huyện: 17.000.000 đồng (Hỗ trợ cho thú y xã tổng hợp số liệu, giám sát, điều tra, xử lý ổ dịch).

c) Kinh phí của xã: 123.000.000 đồng (Hỗ trợ cho trường thôn thống kê, theo dõi, báo cáo đàn chó, mèo tại thôn).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai, thực hiện Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực thú y; chỉ đạo toàn bộ các hoạt động phối hợp của ngành thú y với ngành y tế khi thực hiện các hoạt động; chủ trì tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ trì trong công tác tiêm phòng cho chó, mèo.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành những văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh dại trên động vật, báo cáo kết quả thực hiện.

2. Sở Y tế:

- Sở Y tế theo chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các ngành liên quan, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả.

- Chỉ đạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp giữa ngành y tế và ngành thú y trong thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện phòng, chống bệnh dại trên người; định kỳ họp giao ban với Chi cục Chăn nuôi và Thú y và các đơn vị có liên quan để đánh giá hoạt động của Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

Căn cứ khả năng ngân sách tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế tham mưu trình UBND tỉnh bố trí dự toán ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh dại theo quy định của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; thực hiện tiêm phòng vắc xin dại chó, mèo và áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác để phòng bệnh dại cho động vật; tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người dân tích cực tham gia phòng, chống bệnh dại cho người và động vật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử phạt đối với chủ vật nuôi vi phạm các quy định về phòng, chống bệnh dại và đẻ chó, mèo cắn người.

- Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình, tìm kiếm nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật để hỗ trợ công tác tiêm phòng vắc xin dại và thực hiện các biện pháp phòng, chống dại trên địa bàn, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển, khu vực nông thôn.

5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nuôi động vật:

Tổ chức cá nhân nuôi động vật phải tuân thủ các quy định và hướng dẫn về phòng, chống bệnh dại của cơ quan thú y trong việc quản lý, giám sát và xử lý ổ dịch dại động vật, cụ thể:

- Chủ nuôi chó, mèo phải khai báo việc nuôi chó, mèo cho trường thôn hoặc UBND cấp xã.

- Chủ nuôi phải thường xuyên xích, nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình để hạn chế chó cắn người. Khi đưa chó, mèo ra khỏi nhà phải được xích và đeo rọ mõm để phòng cắn người; nuôi chó, mèo phải đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường.

- Chấp hành tiêm vắc xin phòng dại chó, mèo và phải thanh toán các khoản chi phí quản lý đàn chó.

- Theo dõi vật nuôi, khi phát hiện con vật có biểu hiện bất thường, chủ vật nuôi phải nhốt con vật để theo dõi và báo cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất. Không được vận chuyển bán chó dại, nghi dại đi nơi khác để ngăn chặn sự lây lan dịch dại trên diện rộng và gây bệnh dại cho người.

- Khi động vật đã xác định mắc bệnh dại, chủ vật nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật. Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng, cũi, dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải, các vật dụng đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh.

- Chủ vật nuôi chó, mèo dại hoặc nghi dại cắn, cào người khác phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh dại năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT, trình UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời. /-uuq/

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (b/cáo);
- Cục Thú y (b/cáo);
- Các Sở: NNPTNT, TC, KHĐT, YT; TTTT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Chi cục CN và Thú y;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVPUBND tỉnh;
- Công TTĐT-UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HgA, Hk.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tấn Hồ

QUYẾT MINH DỰ TOÁN
Kinh phí phòng chống bệnh Đại năm 2021

Căn cứ vào Chương trình quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017-2021 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 13/02/2017.

1. Kinh phí của tỉnh: 7.000.000 đồng.

Kiểm tra việc thực hiện chính sách và pháp luật về phòng, chống bệnh Đại: 7.000.000 (làm tròn).

+ Công tác phí đi kiểm tra/thanh tra: 4 người x 02 đợt x 4 ngày x 150.000 đ/người = 4.800.000 đồng.

+ Nhiên liệu ô tô đi kiểm tra/thanh tra: 100 km/ngày x 4 ngày x 02 đợt x 15 lít/100 km x 16.000đ/lít = 1.920.000 đồng.

2. Kinh phí của huyện: 17.000.000 (làm tròn)

Hỗ trợ cho thú y xã tổng hợp số liệu, giám sát, điều tra, xử lý ổ dịch.

150.000 đồng/người x 110 xã = 16.500.000 đồng.

3. Kinh phí của xã: 123.000.000 đồng (làm tròn).

Hỗ trợ cho Trưởng thôn thống kê, theo dõi, báo cáo đàn chó, mèo tại thôn

200.000 đồng/người x 613 thôn = 122.600.000 đồng./.
